

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ toàn bộ án dân sự thụ lý số: 19/2020/TLST- DS ngày 13 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Lê Thị A, sinh năm 1970.

Trú tại: Khu vực F, phường H, thành phố N, Hậu Giang.

Bị đơn: Lê Thị B, sinh năm 1969.

Trú tại: Khu vực G, phường H, thành phố N, Hậu Giang.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1 Bị đơn thừa nhận có nợ tiền hui và đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền hui còn nợ là 52.650.000đ (Năm mươi hai triệu sáu trăm năm chục nghìn đồng); không tính lãi suất.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bị đơn phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2.2 Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn tự nguyện nộp số tiền là 1.316.000đ (Một triệu ba trăm mười sáu nghìn đồng).

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.316.000đ (Một triệu ba trăm mười sáu nghìn đồng) theo lai thu số 0000249 ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP. N;
- Chi cục THA DS TP. N;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Hồ Văn Khởi**